

Số: 1799 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 09 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường  
dự án nhà máy sản xuất ván dán công suất 120.000 m<sup>3</sup> ván dán/năm của  
Công ty Cổ phần ván công nghệ cao Bison**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nhà máy sản xuất ván dán công suất 120.000 m<sup>3</sup> ván dán/năm của Công ty Cổ phần ván công nghệ cao Bison đã được chỉnh sửa bổ sung kèm theo văn bản giải trình số 82/BS-MT ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Công ty Cổ phần ván công nghệ cao Bison;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 401/TTr-TNMT-BVMT ngày 03 tháng 11 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nhà máy sản xuất ván dán công suất 120.000 m<sup>3</sup> ván dán/năm của Công ty Cổ phần ván công nghệ cao Bison (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí, công suất, diện tích đất chiếm dụng của dự án:

- Vị trí của dự án: Lô CN16, KCN Tâm Thắng, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông.

- Công suất: 120.000m<sup>3</sup> ván dán/năm.

- Tổng diện tích sử dụng đất của dự án: 6ha.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án: Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

2.1. Chỉ được đưa các công trình xử lý môi trường vào sử dụng sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

2.2. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án; phải tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường; đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường.

2.3. Có biện pháp thu gom tách riêng nước mưa chảy tràn từ khu vực bãi chứa nguyên liệu với các khu vực khác trong khuôn viên dự án.

Nước mưa chảy tràn từ khu vực bãi chứa nguyên liệu phải được xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn hiện hành trước khi đầu nối với hệ thống thoát nước trong khu vực. Trong trường hợp nước chảy tràn từ bãi chứa nguyên liệu không xử lý được thì phải thực hiện thỏa thuận đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

Nước mưa từ các khu vực khác phải được thu gom như đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và đầu nối với hệ thống thoát nước chung của khu công nghiệp.

2.4. Xây dựng, lắp đặt và vận hành thường xuyên hệ thống xử lý khí thải, đảm bảo khí thải ra môi trường phải tuân thủ theo quy chuẩn QCVN 19:2009/BTNMT, QCVN 20:2009/BTNMT. Thường xuyên kiểm tra việc vận hành các công trình xử lý khí thải, bụi để kịp thời có sự điều chỉnh thích hợp, tránh xảy ra các sự cố gây ô nhiễm môi trường.

2.5. Chất thải rắn sinh hoạt, sản xuất phải được quản lý, xử lý theo đúng quy định hiện hành. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ nguồn thải đối với các loại chất thải nguy hại phát sinh từ quá trình hoạt động của dự án, quản lý, xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.6. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về an toàn hóa chất; an toàn cháy, nổ; phòng cháy, chữa cháy; ứng cứu sự cố; an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật trong các hoạt động của dự án.

2.7. Lập kế hoạch và bảo đảm các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của dự án: đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ, hệ thống xử lý chất thải trong giai đoạn hoạt động của dự án. Trong trường hợp xảy ra các sự cố phải báo cáo kịp thời cho chính quyền địa phương và Sở Tài nguyên và Môi trường đồng thời triển khai kế hoạch ứng phó, tiến hành bồi thường thiệt hại cho những đối tượng bị ảnh hưởng theo quy định.

2.8. Bảo đảm đủ kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.9. Trong quá trình vận hành dự án chủ đầu tư phải: Tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng; phối hợp chặt chẽ với Công ty để giải quyết kịp thời các vấn đề môi trường phát sinh.

Phối hợp chặt chẽ với Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện dự án để bảo đảm an toàn giao thông, an ninh trật tự trong suốt quá trình hoạt động của dự án; Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với công nhân trong quá trình tham gia thi công và vận hành dự án.

2.10. Thực hiện đúng các quy định về trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.11. Tuân thủ chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Quyết định này; thực hiện chương trình quản lý giám sát môi trường như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; giám sát các yếu tố có ảnh hưởng đến môi trường. Định kỳ 6 tháng một lần, chủ dự án phải nộp báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông, UBND huyện Cư Jút, Ban quản lý các Khu công nghiệp. Số liệu quan trắc phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, kiểm tra.

**Điều 2.** Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập kế hoạch quản lý môi trường cho từng giai đoạn xây dựng và hoạt động của dự án trên cơ sở chương trình quản lý môi trường đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP của Chính phủ; niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường tại trụ sở UBND xã nơi thực hiện dự án để nhân dân biết, kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.


3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án, gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

**Điều 3.** Thường xuyên kiểm tra hiệu suất của dây chuyền công nghệ, các hạng mục công trình xử lý môi trường, nếu có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Đắk Nông.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường này là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; là cơ sở

để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

**Điều 5.** Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Cư Jút thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

**Nơi nhận:**

- Chủ dự án;
- Tổng cục Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, KH&CN, CT, XD;
- Công an tỉnh (PC49);
- UBND huyện Cư Jút;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN(Th).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Thanh Tùng**